

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:236 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) triển khai Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL; Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ GTVT;*

*Căn cứ Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT ngày 25 tháng 8 năm 2016 và Thông tư số 47/2017/TT-BGTVT ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về xây dựng, ban hành, hợp nhất văn bản QPPL, kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra, xử lý văn bản, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực GTVT;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình xây dựng văn bản QPPL triển khai Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT (Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị:

1. Các đồng chí Thứ trưởng phụ trách xây dựng văn bản giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ theo Chương trình, đảm bảo tiến độ và chất lượng của văn bản.

2. Các Tổng cục, Cục, Vụ chủ trì soạn thảo, chủ trì tham mưu trình văn bản có trách nhiệm:

- Soạn thảo văn bản theo đúng quy trình xây dựng văn bản QPPL; đảm bảo chất lượng, tiến độ xây dựng văn bản. Văn bản được ban hành đảm bảo thống nhất với các văn bản QPPL có liên quan và đáp ứng yêu cầu trong thực tiễn thi hành.

- Gửi báo cáo về Vụ Pháp chế về tiến độ xây dựng văn bản, trình dự thảo văn bản trước ngày 23 hàng tháng.

3. Vụ Pháp chế có trách nhiệm: Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình. Hàng tháng báo cáo Bộ trưởng và các Thứ trưởng kết quả thực hiện Chương trình của Bộ và của từng Vụ, Tổng cục, Cục.

4. Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ, các Tổng cục, Cục:

- Bố trí đủ kinh phí xây dựng văn bản QPPL theo quy định từ nguồn ngân sách và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác;

- Văn phòng Bộ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo chung trong Chương trình công tác của Bộ.

**Điều 3.** Điều chỉnh đưa ra khỏi Chương trình đối với các văn bản QPPL theo Quyết định số 2158/QĐ-BGTVT ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2022 của Bộ:

1. Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt (tại số thứ tự số 7, mục IV, Phụ lục II).

2. Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ quy chế an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay (tại số thứ tự số 11, mục V, Phụ lục II).

3. Thông tư quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt (thay thế Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT), (tại số thứ tự số 13, mục VI, Phụ lục II).

**Điều 4.** Trách nhiệm xây dựng Thông cáo báo chí và hợp nhất văn bản

1. Đối với Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sau khi được ký ban hành: Chậm nhất ngày cuối cùng của tháng được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành văn bản, cơ quan tham mưu trình có

trách nhiệm xây dựng Thông cáo báo chí gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Đối với các văn bản sửa đổi, bổ sung trong Chương trình, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày văn bản sửa đổi, bổ sung được ký ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm gửi hồ sơ văn bản hợp nhất qua đường công văn và thư điện tử cho Vụ Pháp chế để kiểm tra, trình Bộ trưởng ký xác thực. Trường hợp dự thảo văn bản hợp nhất không tuân theo kỹ thuật quy định tại Pháp lệnh hợp nhất văn bản thì Vụ Pháp chế trả lại ngay cho cơ quan chủ trì soạn thảo để thực hiện theo đúng quy định. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ và gửi lại Vụ Pháp chế chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Vụ Pháp chế.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Thứ trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- TTCNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC.

*M. Ph.*

**BỘ TRƯỞNG**



*Nguyễn Văn Thể*  
**Nguyễn Văn Thể**

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN TRÌNH CHÍNH PHỦ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số           /QĐ-BGTVT ngày    tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT)*

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian Bộ trình Chính phủ	Thư trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo VBQPPL			
1.	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (sửa đổi, bổ sung các Nghị định: Nghị định số 78/2016/NĐ-CP, Nghị định số 08/2021/NĐ-CP)	Cục ĐTNĐVN	<b><u>Vụ KCHTGT chủ trì tổng hợp</u></b> Vụ ATGT chủ trì nội dung Nghị định số 78/2016/NĐ-CP gửi Vụ KCHTGT tổng hợp chung. Các Vụ thuộc Bộ; VP Bộ; Ttra Bộ.		Tháng 3	Tháng 5	Nguyễn Xuân Sang	Vụ KCHTGT, Cục ĐTNĐVN bổ sung thuyết minh sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2021/NĐ-CP vào Hồ sơ xây dựng Nghị định trình Chính phủ. Trong quá trình xây dựng Nghị định, có thể sửa đổi tên văn bản cho phù hợp với nội dung Nghị định.
2.	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ (sửa đổi, bổ sung các Nghị định: Nghị định số 11/2010/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 64/2016/NĐ-CP), Nghị định số 65/2016/NĐ-CP)	Tổng cục ĐBVN	<b><u>Vụ ATGT</u></b> Các Vụ thuộc Bộ; VP Bộ; Ttra Bộ		Tháng 3	Tháng 6	Lê Đình Thọ	

3.	<p>Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải</p> <p>(sửa đổi, bổ sung các Nghị định:          Nghị định số 70/2016/NĐ-CP,          Nghị định số 29/2017/NĐ-CP,          Nghị định số 37/2017/NĐ-CP          (được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 147/2018/NĐ-CP),          Nghị định số 05/2017/NĐ-CP,          Nghị định số 58/2017/NĐ-CP)</p>	Cục HHVN	<p><b><u>Vu PC</u></b></p> <p>Các Vụ thuộc Bộ; VP Bộ; Ttra Bộ</p>		Tháng 3	Tháng 6	Nguyễn Xuân Sang	
4.	<p>Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng</p> <p>(sửa đổi, bổ sung các Nghị định:          Nghị định số 68/2015/NĐ-CP          (được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 07/2019/NĐ-CP),          Nghị định số 92/2016/NĐ-CP          (được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 89/2019/NĐ-CP,          Nghị định số 05/2021/NĐ-CP)</p>	Cục HKVN	<p><b><u>Vu PC</u></b></p> <p>Các Vụ thuộc Bộ; VP Bộ; Ttra Bộ</p>		Tháng 3	Tháng 6	Lê Anh Tuấn	

**Phụ lục 2**  
**DANH MỤC CÁC THÔNG TƯ CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GTVT**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT)*

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo VBQPPL			
I	LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ							
1.	Thông tư bãi bỏ một số nội dung liên quan tới cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép của các Thông tư về vận tải đường bộ quốc tế (bãi bỏ một số nội dung của các Thông tư sau: Thông tư số 29/2009/TT-BGTVT, Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT, Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT, Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT, Thông tư số 89/2014/TT-BGTVT, Thông tư số 39/2015/TT-BGTVT, Thông tư số 16/2017/TT-BGTVT)	Tổng cục ĐBVN	<b><u>Vu HTOT</u></b> Các Vụ: PC, KHCN, VT, ATGT, TC; VP Bộ; Ttra Bộ		Tháng 3	Tháng 5	Lê Đình Thọ	
II	LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG							
2.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT ngày 24/7/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT về quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không	Cục HKVN	<b><u>Vu VT</u></b> Các Vụ: PC, KCHTGT, TC, VP Bộ; Ttra Bộ.		Tháng 3	Tháng 5	Lê Anh Tuấn	
3.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27/01/2011 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Bộ quy chế an ninh toàn hàng không dân	Cục HKVN	<b><u>Vu ATGT</u></b> Các Vụ: PC, VT, TCCB, KCHTGT,		Trước ngày 15/4	Trước ngày 15/6	Lê Anh Tuấn	

	dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay		KHCN, MT; TTra Bộ, VP Bộ.					
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT</b>							
4.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.	Cục ĐSVN	<b><u>Vu KCHTGT</u></b> Các Vụ: PC, TC, ATGT; VP Bộ; TTra Bộ; Tổng công ty ĐSVN		Tháng 3	Tháng 5	Nguyễn Ngọc Đông	
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC HÀNG HẢI</b>							
5.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải (Sửa đổi, bổ sung Thông tư: Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT, Thông tư số 50/2016/TT-BGTVT)	Cục HHVN	<b><u>Vu VT</u></b> Các Vụ thuộc Bộ; VP Bộ; Ttra Bộ.		Tháng 3	Trước ngày 15/6	Nguyễn Xuân Sang	
<b>V</b>	<b>LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM</b>							
6.	Thông tư quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ GTVT (thay thế Thông tư số 41/2018/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT)	Cục ĐKVN	<b><u>Vu KHCN</u></b> Các Vụ: PC, VT, MT, ATGT; TTra Bộ, VP Bộ	Tháng 02	Tháng 3	Tháng 5	Lê Đình Thọ	
7.	Thông tư quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt (thay thế Thông tư số 29/2018/TTBGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT)	Cục ĐKVN	<b><u>Vu KHCN</u></b> Các Vụ: PC, VT, MT, ATGT; TTra Bộ, VP Bộ; Cục ĐSVN	Tháng 02	Trước ngày 15/4	Trước ngày 15/6	Nguyễn Ngọc Đông	

8.	<p>Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm</p> <p>(Sửa đổi, bổ sung các Thông tư:          Thông tư số 30/2011/TT-BGTVT,          Thông tư số 31/2011/TT-BGTVT,          Thông tư số 33/2011/TT-BGTVT,          Thông tư số 44/2012/TT-BGTVT,          Thông tư số 45/2012/TT-BGTVT,          Thông tư số 41/2013/TT-BGTVT,          Thông tư số 16/2014/TT-BGTVT,          Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT,          Thông tư số 86/2014/TT-BGTVT,          Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT,          Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT,          Thông tư số 51/2017/TT-BGTVT)</p>	Cục ĐKVN	<p><b><u>Vu KHCN</u></b>          Các Vụ: PC,          VT, MT, ATGT;          TTra Bộ, VP Bộ</p>	Tháng 02	Trước ngày 15/4	Trước ngày 15/6	Lê Đình Thọ	
----	---	----------	--	----------	--------------------	--------------------	----------------	--



**Phụ lục 3****DANH MỤC THÔNG TƯ BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian soạn thảo		Thời gian Cơ quan trình trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Trình Bộ dự thảo	Gửi Bộ KHCN thẩm định			
1.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2015/TT-BGTVT ngày 03/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT: sửa đổi QCKTQG QCVN 89:2015/BGTVT về cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa	Cục ĐKVN	<u><b>Vu KHCN</b></u> Các Vụ: PC, VT, MT, ATGT; TTra Bộ, VP Bộ	Đã trình	Đã gửi thẩm định (văn bản số 13796/BGT VT-KHCN ngày 24/12/2021)	trước ngày 15/6/2022	Nguyễn Xuân Sang	